

THÔNG BÁO

Về kết quả thi chuẩn tiếng Anh (B1) đầu ra đối với sinh viên ĐHCQ đợt 2 năm 2023 tại Hà Nội

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
1	1	1951211821	Đinh Trường An	61TĐH1	14	21	15	11	61	Đạt
2	2	2154055558	Trần Thị Thanh An	63TMDT2	18	23	18	18	77	Đạt
3	3	1954022676	Bùi Thúy Anh	61QT-TMĐT1	3	7	6	BT	16	
4	4	2054026062	Đặng Thị Hải Anh	62QT-MAR3	21	18	16	14	69	Đạt
5	6	2051234816	Đỗ Ngọc Anh	62KTO1	22	21	15	16	74	Đạt
6	7	1954033034	Đỗ Thị Lan Anh	61KT5	24	19	14	15	72	Đạt
7	8	2054036583	Đỗ Thị Ngọc Anh	62KT4	15	21	7	7	50	Đạt
8	9	1954012441	Đỗ Tú Anh	61K-ĐT	18	22	18	8	66	Đạt
9	10	2054015891	Lê Thị Quỳnh Anh	62K-ĐT1	26	21	14	13	74	Đạt
10	11	1951121253	Lê Xuân Tuấn Anh	61KTĐ-NLTT	11	19	15	9	54	Đạt
11	12	1954012454	Nguyễn Thị Kim Anh	61K-ĐT	13	14	13	12	52	Đạt
12	13	2054011652	Nguyễn Thị Lan Anh	62K-QT	12	12	15	13	52	Đạt
13	14	2054015892	Nguyễn Thị Lan Anh	62K-ĐT1	9	12	8	10	39	
14	15	2054015762	Nguyễn Thị Lan Anh	62K-ĐT2	14	15	13	9	51	Đạt
15	16	2054026157	Nguyễn Thị Ngọc Anh	62QT-TMĐT1	19	24	15	12	70	Đạt
16	17	2054026046	Nguyễn Thị Phương Anh	62QT-MAR2	25	16	11	10	62	Đạt
17	18	1951141423	Nguyễn Thị Phương Anh	61QLXD-QL	22	21	14	10	67	Đạt
18	19	2054026054	Nguyễn Thị Phương Anh	62QT-TMĐT3	24	17	4	13	58	
19	20	1951060521	Nguyễn Trọng Thọ Anh	61TH-NB	9	18	13	10	50	Đạt
20	21	1951211827	Nguyễn Tuấn Anh	61TĐH3	16	17	16	10	59	Đạt
21	22	2054026022	Phạm Đức Anh	62QT-TMĐT1	22	23	19	16	80	Đạt
22	23	2054026016	Phạm Mai Anh	62QT-KDQT	26	28	19	14	87	Đạt
23	24	2054025938	Phạm Thị Lan Anh	62QT-TMĐT2	2	6	8	6	22	
24	25	1951060529	Phạm Việt Anh	61TH2	16	15	8	10	49	
25	26	2054015893	Phí Thị Phương Anh	62K-ĐT2	16	14	16	14	60	Đạt
26	27	1951193497	Tạ Thị Anh	61SH	0	19	7	BT	26	
27	29	2054015870	Trần Ngọc Anh	62K-QT	18	18	16	16	68	Đạt
28	30	2154014844	Trần Ngọc Anh	63K2	24	29	17	11	81	Đạt
29	31	2054026101	Trần Phạm Thị Huy Anh	62QT-MAR2	21	21	14	12	68	Đạt
30	32	2054011656	Trần Thị Ngọc Anh	62K-PT	0	12	11	BT	23	
31	33	1951040210	Trần Trung Anh	61CX	15	18	13	17	63	Đạt
32	34	2054026199	Trịnh Hà Tú Anh	62QT-TMĐT3	18	16	12	4	50	
33	36	1951060042	Lê Hồng Ánh	61PM2	22	21	16	11	70	Đạt
34	37	1954022701	Nguyễn Thị Ánh	61QT-MAR2	17	20	15	10	62	Đạt
35	38	2054036330	Trần Ngọc Ánh	62KT3	25	17	16	11	69	Đạt
36	39	2151260830	Nguyễn Ngọc Bách	63TTNT	19	22	20	17	78	Đạt
37	40	2054026273	Phạm Hải Bằng	62QT-TMĐT2	20	17	13	11	61	Đạt
38	42	2154035204	Phạm Ngọc Bích	63KT1	23	19	18	12	72	Đạt
39	44	1951060549	Nguyễn Viết Bút	61TH2	5	10	13	6	34	
40	45	1951060552	Đoàn Xuân Cảnh	61TH5	16	15	12	6	49	
41	46	2054036584	Trịnh Thị Cạy	62KT5	22	14	12	11	59	Đạt
42	47	1951113468	Phạm Vương Tuấn Châu	61PM1	28	24	20	17	89	Đạt
43	48	1951141429	Trần Thị Minh Châu	61QLXD-KT	15	8	19	10	52	

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
44	49	2054025962	Nguyễn Thị Khánh Chi	62QT-TMĐT3	25	23	20	19	87	Đạt
45	50	2054015909	Nguyễn Thị Linh Chi	62K-ĐT1	17	15	12	11	55	Đạt
46	51	2054015644	Hoàng Thị Hà Chinh	62K-ĐT1	15	14	12	13	54	Đạt
47	52	1951064057	Vũ Tiên Chinh	61PM2	9	23	14	9	55	Đạt
48	54	2051063728	Nguyễn Quang Chung	62HT	14	26	15	15	70	Đạt
49	56	1951040211	Nguyễn Thành Công	61CX	1	11	6	BT	18	
50	57	1951141434	Trần Đức Công	61QLXD-QL	16	18	16	13	63	Đạt
51	59	2054025971	Tổng Thị Cúc	62QT-MAR3	10	15	13	11	49	
52	61	1951060574	Đỗ Quý Cường	61TH2	9	10	9	6	34	
53	62	2054026137	Nguyễn Việt Cường	62QT-TMĐT3	23	18	16	14	71	Đạt
54	63	1951211851	Phan Mạnh Cường	61TĐH1	7	11	16	12	46	
55	64	1951060587	Nguyễn Thanh Đào	61TH1	15	18	9	10	52	Đạt
56	65	2054026082	Dương Thành Đạt	62QT-TMĐT3	20	12	14	11	57	Đạt
57	66	2054026257	Lê Văn Đạt	62QT-TMĐT2	4	10	16	3	33	
58	67	1951060594	Nguyễn Đình Đạt	61TH6	20	17	18	15	70	Đạt
59	69	1951211865	Nguyễn Thành Đạt	61TĐH2	11	22	15	8	56	Đạt
60	70	1951060599	Thái Cao Thiên Đạt	61TH2	18	24	16	18	76	Đạt
61	71	1954033066	Phan Hồng Diễm	61KT5	18	16	11	11	56	Đạt
62	72	1951232189	Phạm Xuân Diện	61KTO-CN2	16	14	11	14	55	Đạt
63	73	2054025978	Hoàng Thị Diệp	62QT-KDQT	15	14	14	7	50	Đạt
64	74	2054011667	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	62K-PT	23	17	20	10	70	Đạt
65	76	2051141027	Nông Minh Dịu	62QLXD-KT1	18	16	18	14	66	Đạt
66	77	2051125002	Nguyễn Thành Đô	62KTĐ2	15	17	14	11	57	Đạt
67	78	1951060606	Đỗ Thị Hải Đoan	61TH2	11	16	11	10	48	
68	79	1951050329	Mai Đức Doanh	61CK-CNCK	15	23	7	12	57	Đạt
69	80	1951211878	Trương Đức Đồng	61TĐH4	10	17	11	10	48	
70	81	1954012483	Hoàng Minh Đức	61K-ĐT	16	12	12	7	47	
71	82	1951060623	Nguyễn Văn Đức	61TH2	9	11	14	6	40	
72	83	1951060628	Phan Anh Đức	61TH2	16	23	16	12	67	Đạt
73	84	1951141443	Nguyễn Thị Kim Dung	61QLXD-KT	11	17	12	10	50	Đạt
74	85	2054021866	Nguyễn Thị Phương Dung	62QT-TMĐT1	18	11	12	13	54	Đạt
75	86	1954022738	Nguyễn Thị Thùy Dung	61QT-MAR1	13	14	15	14	56	Đạt
76	87	2054015749	Nguyễn Thị Thùy Dung	62K-ĐT1	23	17	18	15	73	Đạt
77	88	2054015896	Phạm Thu Dung	62K-ĐT2	16	13	10	12	51	Đạt
78	89	1951040222	Bạch Tiên Dũng	61CX	19	24	19	18	80	Đạt
79	90	1951060634	Hà Việt Dũng	61PM1	14	19	16	12	61	Đạt
80	91	1951060639	Nguyễn Tuấn Dũng	61TH-NB	19	26	18	13	76	Đạt
81	93	1951232211	Nguyễn Văn Dũng	61KTO.NB-C	10	9	13	4	36	
82	94	1951211883	Nguyễn Việt Dũng	61TĐH1	12	13	16	13	54	Đạt
83	95	2151203984	Vũ Tiên Dũng	63CĐT2	18	21	19	16	74	Đạt
84	96	2054032087	Tạ Thùy Dương	62KT2	6	16	13	7	42	
85	97	2054036612	Trần Thị Thùy Dương	62KT1	20	15	13	14	62	Đạt
86	98	1951211886	Trần Trung Dương	61TĐH3	13	14	10	10	47	
87	99	1951211889	Bùi Văn Duy	61TĐH3	12	13	10	4	39	
88	100	2054036436	Chữ Thúy Duy	62KT6	20	17	14	14	65	Đạt
89	101	1951211890	Đặng Ngọc Duy	61TĐH1	18	14	16	12	60	Đạt
90	102	1951040224	Trần Đức Duy	61CX	20	20	10	11	61	Đạt
91	103	2151203989	Vũ Việt Duy	63CĐT2	18	24	19	17	78	Đạt
92	105	2054026103	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	62QT-MAR3	19	16	9	10	54	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
93	106	1954022747	Trần Thị Mỹ Duyên	61QT-MAR2	21	16	12	14	63	Đạt
94	107	2154035219	Trần Thị Mỹ Duyên	63KT1	26	25	17	16	84	Đạt
95	108	1954033085	Vũ Thị Gấm	61KT3	10	17	10	4	41	
96	109	1954022750	Ngô Thị Thu Giang	61QT-MAR3	14	14	9	6	43	
97	110	1951141449	Nguyễn Thị Hương Giang	61QLXD-QL	18	16	12	13	59	Đạt
98	111	2054015693	Vũ Linh Giang	62K-QT	24	17	16	18	75	Đạt
99	112	1951211892	Trần Ngọc Giàu	61TĐH2	4	15	12	6	37	
100	113	2151052493	Phương Hữu Giới	63CK-MXD	14	19	15	11	59	Đạt
101	114	2054036304	Chu Thị Phương Hà	62KT1	22	22	14	10	68	Đạt
102	115	1954012494	Lê Thu Hà	61K-PT	22	15	9	12	58	Đạt
103	116	2054015682	Lê Thu Hà	62K-ĐT1	15	13	10	10	48	
104	117	2054032098	Nguyễn Thị Hồng Hà	62KT2	10	11	10	8	39	
105	118	2054039074	Nguyễn Thị Thu Hà	62KT1	10	15	11	13	49	
106	119	1951060678	Nguyễn Đức Hải	61TH2	2	13	15	11	41	
107	120	2054025946	Hồ Thị Hằng	62QT-TMĐT3	14	18	12	12	56	Đạt
108	121	1951141453	Nguyễn Thị Hằng	61QLXD-KT	10	12	8	6	36	
109	122	2054032110	Tạ Thị Thu Hằng	62KT1	8	13	10	8	39	
110	123	2054032111	Trần Thu Hằng	62KT2	5	18	10	8	41	
111	124	2054036444	Nguyễn Thị Hạnh	62KT4	19	13	7	10	49	
112	125	2054036557	Nguyễn Thu Hạnh	62KT2	26	15	15	9	65	Đạt
113	127	1951232230	Đỗ Quang Hào	61KTO-CN1	22	16	8	14	60	Đạt
114	128	1951141455	Nguyễn Thị Hào	61QLXD-QL	20	13	10	4	47	
115	131	2054015763	Tô Thu Hiền	62K-ĐT2	20	24	19	7	70	Đạt
116	132	1951141457	Trần Thị Hiền	61QLXD-KT	16	25	20	10	71	Đạt
117	134	2054032118	Bùi Thị Hiếu	62KT2	16	8	15	6	45	
118	135	1954022790	Đào Đỗ Minh Hiếu	61QT-MAR3	22	21	16	18	77	Đạt
119	136	1951060700	Đỗ Xuân Hiếu	61TH5	4	11	11	9	35	
120	138	2054026212	Lê Văn Hiếu	62QT-TMĐT3	21	15	10	10	56	Đạt
121	139	1951060703	Nguyễn Minh Hiếu	61HT	24	17	11	17	69	Đạt
122	141	2151204028	Vũ Minh Hiếu	63CĐT1	17	25	20	14	76	Đạt
123	142	2054025935	Lê Thị Thanh Hoa	62QT-TMĐT1	23	24	20	15	82	Đạt
124	143	2054015831	Nguyễn Quỳnh Hoa	62K-ĐT2	15	19	13	11	58	Đạt
125	144	2054036621	Nguyễn Thị Hoa	62KT3	24	19	15	13	71	Đạt
126	145	1951141462	Hoàng Thu Hoài	61QLXD-QL	7	15	9	3	34	
127	146	1954022800	Lê Trọng Hoàn	61QT-MAR1	10	12	10	10	42	
128	147	1951211920	Nguyễn Lương Hoàn	61TĐH4	19	15	12	14	60	Đạt
129	148	1951040238	Bê Việt Hoàng	61CX	1	12	3	BT	16	
130	150	2051063663	Nguyễn Huy Hoàng	62TH3	22	16	14	15	67	Đạt
131	151	1951060723	Nguyễn Trọng Hoàng	61HT	4	8	5	BT	17	
132	152	1951211925	Nguyễn Việt Hoàng	61TĐH2	1	14	8	7	30	
133	154	2054015845	Trương Việt Hoàng	62K-ĐT2	20	19	15	12	66	Đạt
134	155	1954012513	Nguyễn Thị Hồng	61K-QT	10	18	11	9	48	
135	156	2054032128	Nguyễn Thị Hồng	62KT2	3	13	9	BT	25	
136	157	1951040241	Đinh Văn Hợp	61CX	7	9	10	4	30	
137	158	1951040242	Trần Văn Huân	61CX	11	12	8	6	37	
138	159	2054026149	Trần Thị Huệ	62QT-MAR3	16	17	6	8	47	
139	160	2054032129	Lê Thị Huế	62KT2	9	11	7	9	36	
140	161	1951211931	Đào Duy Hùng	61TĐH2	17	10	15	13	55	Đạt
141	162	1951211933	Nguyễn Đức Hùng	61TĐH3	11	10	15	7	43	

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
142	163	1951232260	Nguyễn Tiến Hùng	61KTO-CN1	22	18	12	8	60	Đạt
143	164	2054026009	Nguyễn Văn Hùng	62QT-TMĐT1	22	17	14	12	65	Đạt
144	165	1951121315	Nguyễn Phúc Hưng	61KTĐ-ĐCN	9	7	12	10	38	
145	166	1951060743	Nguyễn Việt Hưng	61HT	9	11	15	8	43	
146	168	2054011700	Đặng Thùy Hương	62K-PT	13	10	7	13	43	
147	169	2054036285	Giáp Thị Hương	62KT2	14	13	12	BT	39	
148	172	1951060752	Đào Quang Huy	61TH6	14	26	12	15	67	Đạt
149	173	1951013402	Đoàn Trường Huy	61C	12	15	14	12	53	Đạt
150	174	2054025957	Hoàng Đức Huy	62QT-MAR2	13	15	12	9	49	
151	175	1951201704	Lỗ Quốc Huy	61CĐT3	11	12	17	14	54	Đạt
152	176	1954022825	Nguyễn Văn Huy	61QT-MAR3	11	17	12	7	47	
153	177	1951091184	Nguyễn Văn Bảo Huy	61H	10	18	12	15	55	Đạt
154	178	2051234858	Phạm Văn Huy	62KTO4	18	14	15	9	56	Đạt
155	179	1951060762	Trần Quang Huy	61TH2	11	17	9	9	46	
156	181	1951060767	An Thị Thúy Huyền	61TH2	15	15	13	14	57	Đạt
157	182	2054015857	Cao Thị Huyền	62K-PT	18	11	14	13	56	Đạt
158	184	2154035251	Nguyễn Ngọc Huyền	63KT3	26	27	20	18	91	Đạt
159	185	1951141469	Trần Thị Huyền	61QLXD-QL	19	19	19	13	70	Đạt
160	186	2054036316	Trần Thị Thanh Huyền	62KT5	22	17	18	16	73	Đạt
161	188	2054015867	Nguyễn Đoàn Khải	62K-ĐT2	19	16	12	10	57	Đạt
162	189	1951141473	Phạm Văn Khải	61QLXD-QL	14	16	17	6	53	Đạt
163	191	1951211948	Ngô Tuấn Khanh	61TĐH4	11	14	13	9	47	
164	193	2051063778	Phạm Công Khanh	62TH3	22	25	19	18	84	Đạt
165	195	1951060782	Đoàn Văn Khánh	61TH2	21	25	12	14	72	Đạt
166	196	1951121323	Lê Quốc Khánh	61KTĐ-ĐCN	13	18	16	17	64	Đạt
167	197	1951060784	Ngô Duy Khánh	61HT	10	17	10	10	47	
168	198	1951121324	Nguyễn Thanh Khoát	61KTĐ-HTĐ	7	10	11	4	32	
169	199	1951211953	Nguyễn Văn Khôi	61TĐH4	14	12	15	7	48	
170	200	1951232282	Đào Đại Khương	61KTO-CN2	0	12	12	BT	24	
171	202	2054026118	Nguyễn Đức Kiên	62QT-TMĐT2	15	16	10	8	49	
172	203	2051234679	Nguyễn Đức Kiên	62KTO1	17	23	11	11	62	Đạt
173	204	1951211957	Nguyễn Trung Kiên	61TĐH2	13	16	16	16	61	Đạt
174	205	1951201717	Phạm Trần Trung Kiên	61CĐT3	19	18	13	8	58	Đạt
175	206	1951060022	Lâm Thị Kiều	61HT	16	14	13	9	52	Đạt
176	207	1951060797	Nguyễn Hoàng Lâm	61TH2	18	24	20	20	82	Đạt
177	208	1951060802	Nguyễn Thị Thúy Lan	61TH2	10	20	20	14	64	Đạt
178	209	2054026229	Đoàn Thị Lanh	62KT3	6	12	4	4	26	
179	210	1951193503	Lê Thị Lành	61SH	18	19	9	12	58	Đạt
180	211	2054015623	Đào Đình Lập	62K-ĐT2	21	22	12	14	69	Đạt
181	213	1954012533	Trương Thị Bích Liên	61K-ĐT	19	18	19	8	64	Đạt
182	214	2054036493	Đặng Mai Linh	62KT4	17	21	20	7	65	Đạt
183	215	2151260831	Đinh Bùi Thu Linh	63TTNT	28	20	16	15	79	Đạt
184	216	1951211962	Đinh Ngọc Linh	61TĐH1	9	6	11	BT	26	
185	217	2054015698	Đỗ Diệu Linh	62K-QT	21	20	19	15	75	Đạt
186	218	1954033202	Lê Hoàng Khánh Linh	61KT2	19	20	18	6	63	Đạt
187	219	2054036481	Lê Khánh Linh	62KT5	26	18	18	17	79	Đạt
188	221	2051142359	Nguyễn Hoàng Ngọc Linh	62KT3	24	20	14	15	73	Đạt
189	222	2151200661	Nguyễn Ngọc Linh	63CĐT2	28	26	19	20	93	Đạt
190	223	2154035275	Nguyễn Ngọc Linh	63KT1	20	18	14	16	68	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
191	224	2154014901	Nguyễn Thảo Linh	63K2	24	21	14	18	77	Đạt
192	225	1954012545	Nguyễn Thị Linh	61K-PT	4	10	15	7	36	
193	226	2054036561	Nguyễn Thị Bắc Linh	62KT1	11	21	15	6	53	Đạt
194	227	2154035279	Nguyễn Thị Hoài Linh	63KT1	22	21	16	9	68	Đạt
195	228	2051013024	Nguyễn Thùy Linh	62C	23	24	18	12	77	Đạt
196	229	1951211965	Nguyễn Tuấn Linh	61TĐH3	19	17	11	12	59	Đạt
197	230	2054036291	Phùng Thùy Linh	62KT3	7	13	11	9	40	
198	231	2054021924	Trần Thuỳ Linh	62QT-KDQT	26	20	8	14	68	Đạt
199	232	1951060815	Nguyễn Thị Loan	61TH4	22	19	13	15	69	Đạt
200	233	1951064087	Trần Thị Phương Loan	61TH3	20	23	16	10	69	Đạt
201	234	1954012552	Ngô Xuân Lộc	61K-ĐT	21	21	19	13	74	Đạt
202	235	1951060822	Đỗ Phi Long	61TH3	14	19	20	14	67	Đạt
203	236	2151123385	Lê Văn Long	63KTĐ2	26	17	14	12	69	Đạt
204	237	1951050397	Lê Văn Long	61CK-CNCK	10	22	18	10	60	Đạt
205	238	1954012554	Lý Hải Long	61K-ĐT	20	23	16	13	72	Đạt
206	239	1951121333	Ngô Hải Long	61KTĐ-HTĐ	12	20	11	13	56	Đạt
207	240	2051043069	Nguyễn Hoài Long	62CX2	21	21	11	10	63	Đạt
208	241	1951060829	Nguyễn Thành Long	61HT	16	20	15	8	59	Đạt
209	242	1954022858	Phạm Duy Long	61QT-MAR3	15	14	16	13	58	Đạt
210	243	2051234684	Trần Doãn Long	62KTO1	20	15	16	13	64	Đạt
211	244	1951211973	Lương Thành Luân	61TĐH2	14	13	11	12	50	Đạt
212	245	2154035289	Man Thế Lực	63KT1	16	20	18	17	71	Đạt
213	246	1951211975	Trần Tiến Lực	61TĐH1	2	8	7	BT	17	
214	247	2054015788	Đinh Thị Luyến	62K-ĐT2	4	8	16	8	36	
215	248	1954012559	Nguyễn Khánh Ly	61K-PT	22	25	16	12	75	Đạt
216	249	2054026231	Phan Thị Ly	62QT-MAR3	20	19	16	13	68	Đạt
217	250	1954012561	Đậu Thị Lý	61K-PT	16	14	11	6	47	
218	251	2054036281	Hoàng Thị Ngọc Mai	62KT2	9	14	9	10	42	
219	252	2054026262	Lê Thị Quỳnh Mai	62QT-TMĐT1	15	19	15	13	62	Đạt
220	253	2054026263	Phạm Hoàng Mai	62QT-KDQT	18	26	20	18	82	Đạt
221	254	2054026089	Phạm Thị Thanh Mai	62QT-TMĐT1	6	20	18	12	56	
222	255	1954033236	Trịnh Thị Mai	61KT1	23	22	18	10	73	Đạt
223	256	2054025924	Nguyễn Thị Mận	62QT-TMĐT2	22	25	14	11	72	Đạt
224	257	1954012567	Nguyễn Đình Mạnh	61K-QT	6	13	18	4	41	
225	258	1954022874	Nguyễn Đức Mạnh	61QT-KDQT	16	11	18	10	55	Đạt
226	259	1951060845	Nguyễn Đức Mạnh	61TH2	18	15	12	15	60	Đạt
227	260	2051234615	Nguyễn Đức Mạnh	62KTO1	24	24	17	18	83	Đạt
228	261	2151204066	Nguyễn Khắc Mạnh	63CĐT2	21	19	15	17	72	Đạt
229	262	1951232302	Đinh Ngọc Minh	61KTO-CN2	7	9	9	BT	25	
230	263	1951211982	Lê Hữu Minh	61TĐH1	5	14	9	3	31	
231	264	1951211983	Ngô Lê Minh	61TĐH3	12	15	7	6	40	
232	265	2051234650	Nguyễn Hoàng Minh	62KTO1	19	27	18	18	82	Đạt
233	267	1951064095	Phạm Thị Ngọc Minh	61TH5	5	15	10	7	37	
234	268	2151062831	Trần Tuấn Minh	63CNTT4	24	25	17	15	81	Đạt
235	269	2054032181	Trịnh Thị Tú Minh	62KT1	13	12	14	14	53	Đạt
236	270	2151214257	Vũ Hoàng Minh	63TĐH1	22	22	16	15	75	Đạt
237	271	1954012576	Vũ Huyền My	61K-ĐT	15	15	11	13	54	Đạt
238	272	2054026098	Hoàng Phương Nam	62QT-MAR3	14	14	11	16	55	Đạt
239	273	1951060876	Lê Vũ Hoàng Nam	61TH6	12	13	13	12	50	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
240	274	1951211989	Nguyễn Công Nam	61TĐH1	5	13	11	4	33	
241	275	1951060878	Nguyễn Hải Nam	61TH5	14	17	17	9	57	Đạt
242	276	1951060879	Nguyễn Tiến Nam	61TH-NB	13	11	8	7	39	
243	277	2054026119	Quán Ngọc Nam	62QT-TMĐT1	16	21	14	15	66	Đạt
244	278	2054036626	Bùi Thị Nga	62KT3	17	21	11	11	60	Đạt
245	279	2054036298	Lê Thị Quỳnh Nga	62KT6	17	18	20	16	71	Đạt
246	280	2054036407	Phạm Thị Thanh Nga	62KT3	17	18	16	14	65	Đạt
247	282	2054036502	Nguyễn Thị Ngân	62KT3	21	25	20	17	83	Đạt
248	283	2054026042	Chu Thị Hồng Ngát	62QT-TMĐT1	20	20	14	14	68	Đạt
249	284	2151214262	Bùi Đại Nghĩa	63TĐH1	16	21	16	17	70	Đạt
250	285	2054026065	Nguyễn Lương Đình Nghĩa	62QT-MAR2	3	12	8	8	31	
251	286	2054025997	Đinh Thị Ngọc	62QT-TMĐT1	9	11	7	9	36	
252	287	2054036430	Đỗ Thu Ngọc	62KT3	20	22	18	15	75	Đạt
253	288	2054025975	Dương Hồng Ngọc	62QT-MAR2	26	24	13	19	82	Đạt
254	289	2054036484	Hoàng Thị Hồng Ngọc	62KT3	19	18	11	13	61	Đạt
255	290	2051113193	Nguyễn Thị Bích Ngọc	62CT	8	16	12	8	44	
256	291	2054036576	Trần Thị Bích Ngọc	62KT3	1	8	8	BT	17	
257	292	2054036549	Vũ Bảo Ngọc	62KT5	12	17	14	8	51	Đạt
258	294	1951141501	Đỗ Hoàng Nguyên	61QLXD-KT	19	13	11	6	49	
259	295	2054036504	Phan Thị Ánh Nguyệt	62KT6	21	19	18	8	66	Đạt
260	296	1954012598	Thái Ngọc Nhật	61K-ĐT	11	12	16	10	49	
261	297	1951141503	Lê Nguyễn Lâm Nhi	61QLXD-KT	20	17	16	14	67	Đạt
262	298	1951191597	Mai Tú Nhi	61SH	14	7	9	4	34	
263	299	2154035317	Nguyễn Nhật Linh Nhi	63KT1	21	22	15	14	72	Đạt
264	300	2054021960	Nguyễn Thị Lan Nhi	62QT-TMĐT1	20	14	11	10	55	Đạt
265	301	2054036280	Nguyễn Thị Lan Nhi	62KT2	22	14	14	13	63	Đạt
266	303	1951010119	Nguyễn Văn Nhuận	61C	6	12	10	8	36	
267	304	2054015835	Lê Hồng Nhung	62K-QT	15	18	12	11	56	Đạt
268	305	2054015860	Nguyễn Thị Nhung	62K-PT	9	18	15	7	49	
269	306	2054032213	Tổng Thị Thùy Nhung	62KT2	8	20	17	8	53	
270	307	2054036446	Võ Trang Nhung	62KT3	23	21	17	19	80	Đạt
271	308	1951060905	Nguyễn Thị Thùy Ninh	61TH6	16	16	16	13	61	Đạt
272	309	1951141505	Trịnh Thùy Nương	61QLXD-QL	0	7	4	BT	11	
273	310	1951211995	Nguyễn Tuấn Phong	61TĐH2	5	12	3	6	26	
274	311	1951232315	Hoàng Văn Phòng	61KTO-TK	7	25	19	4	55	
275	312	2154035326	Hoàng Đức Phú	63KT1	18	25	20	18	81	Đạt
276	313	2054026177	Nguyễn Ngọc Phúc	62QT-TMĐT1	22	23	11	15	71	Đạt
277	314	1951211997	Nguyễn Quang Phúc	61TĐH1	12	18	14	8	52	Đạt
278	315	2054015710	Đinh Thị Lan Phương	62K-ĐT2	9	12	14	8	43	
279	316	2054015791	Đỗ Thu Phương	62K-ĐT2	9	17	12	7	45	
280	317	2054015869	Nguyễn Thị Thu Phương	62K-QT	21	18	9	15	63	Đạt
281	318	1951141508	Phạm Thị Phương	61QLXD-KT	5	16	15	8	44	
282	319	1951023409	Phùng Thị Minh Phương	61N	6	11	14	9	40	
283	320	2054021976	Trần Anh Phương	62QT-TMĐT1	16	22	19	18	75	Đạt
284	321	2054036462	Trần Thị Thu Phương	62KT4	20	18	8	13	59	Đạt
285	322	1951232326	Nguyễn Minh Quân	61KTO-TK	16	17	14	16	63	Đạt
286	323	1951050425	Nguyễn Văn Quân	61CK-CNCK	12	15	9	6	42	
287	324	2151204089	Đào Đình Quang	63CĐT2	18	14	15	16	63	Đạt
288	325	2154010912	Phạm Hồng Quang	63K3	22	25	17	12	76	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
289	326	1951060959	Phạm Phúc Quang	61TH-NB	10	16	14	13	53	Đạt
290	327	1951060964	Tường Đăng Vương Quốc	61TH-NB	7	12	14	13	46	
291	328	1951141511	Vũ Thị Lê Quyên	61QLXD-KT	13	16	16	15	60	Đạt
292	329	1951060972	Nguyễn Trọng Quyết	61TH-NB	10	18	16	16	60	Đạt
293	330	1951020170	Đinh Thị Như Quỳnh	61N	9	24	20	9	62	Đạt
294	331	2054026178	Đỗ Thị Diễm Quỳnh	62QT-TMĐT2	22	25	15	14	76	Đạt
295	332	2054025950	Nguyễn Diễm Quỳnh	62QT-MAR3	21	28	20	18	87	Đạt
296	333	2054026217	Nguyễn Thị Quỳnh	62QT-TMĐT2	22	27	17	15	81	Đạt
297	334	1954033300	Nguyễn Thị Thuý Quỳnh	61KT2	7	25	14	6	52	
298	335	1951212011	Đặng Quang Sang	61TĐH3	7	26	20	12	65	
299	336	1951120011	Trần Minh Sáng	61KTĐ-HTĐ	7	26	20	18	71	
300	337	2054026050	Phạm Sỹ Siêu	62QT-MAR2	12	24	19	7	62	Đạt
301	338	1951212014	Bùi Văn Sơn	61TĐH3	12	25	20	7	64	Đạt
302	339	1951232338	Hoàng Liên Sơn	61KTO.NB-C	7	26	20	7	60	
303	340	1951060981	Lê Ngọc Sơn	61HT	7	16	20	9	52	
304	342	1951212016	Lê Văn Sơn	61TĐH2	11	26	14	8	59	Đạt
305	343	1951040271	Kim Đình Sỹ	61CX	13	26	19	7	65	Đạt
306	344	2054026032	Nguyễn Đức Tài	62QT-MAR3	15	21	12	10	58	Đạt
307	345	2054015754	Lê Nguyễn Mỹ Tâm	62K-ĐT2	9	17	11	14	51	Đạt
308	346	1951020173	Đỗ Đức Tân	61N	1	14	8	6	29	
309	347	1951232346	Nguyễn Ngọc Tân	61KTO-CN2	7	18	16	4	45	
310	348	1954022939	Nguyễn Thị Minh Tân	61QT-TMĐT1	15	18	16	12	61	Đạt
311	349	2051063845	Trần Trọng Tấn	62TH4	18	17	15	14	64	Đạt
312	351	1951121361	Chu Đức Thắng	61KTĐ-NLTT	11	21	15	7	54	Đạt
313	352	2051124920	Nguyễn Đức Thắng	62KTĐ2	16	15	11	9	51	Đạt
314	353	1951040278	Phùng Đức Thắng	61CX	7	18	16	9	50	
315	354	1951212039	Bùi Đức Thành	61TĐH3	6	17	18	9	50	
316	355	1951050448	Bùi Văn Thành	61CK-CNCK	17	12	14	7	50	Đạt
317	356	1951061022	Dương Văn Thành	61TH6	12	12	9	13	46	
318	358	2054026269	Ngô Thị Thu Thảo	62QT-MAR1	13	15	7	9	44	
319	359	2054021997	Nguyễn Minh Thảo	62QT-MAR1	20	11	11	15	57	Đạt
320	360	2054026153	Nguyễn Phương Thảo	62QT-MAR2	14	15	9	4	42	
321	361	2054011781	Nguyễn Thị Thảo	62K-PT	6	14	14	7	41	
322	362	2054026270	Nguyễn Thị Phương Thảo	62QT-TMĐT1	19	15	6	8	48	
323	363	1951040280	Trần Đức Thảo	61CX	5	13	7	BT	25	
324	364	2054015861	Trần Phương Thảo	62K-ĐT3	14	15	9	4	42	
325	365	2154014949	Nguyễn Phùng Duy Thế	63K3	16	26	15	18	75	Đạt
326	366	2054026129	Nguyễn Văn Thế	62QT-MAR1	20	20	9	16	65	Đạt
327	367	1951040282	Nguyễn Anh Thi	61CX	15	13	12	13	53	Đạt
328	368	1951061033	Lê Duy Thiên	61PM1	18	18	10	17	63	Đạt
329	369	1954022964	Phạm Thị Thơm	61QT-TMĐT2	18	9	8	9	44	
330	370	1954033328	Lê Minh Thu	61KT2	18	16	15	12	61	Đạt
331	371	2054025959	Nguyễn Thị Thu	62QT-MAR3	25	21	13	12	71	Đạt
332	372	2054026120	Vũ Thị Thu	62QT-TMĐT1	12	15	13	18	58	Đạt
333	373	1951040284	Vũ Xuân Thu	61CX	15	18	13	8	54	Đạt
334	374	2051063874	Bá Thị Thư	62TH4	22	22	19	14	77	Đạt
335	375	2054015651	Nguyễn Anh Thư	62K-QT	24	21	19	11	75	Đạt
336	376	1951212050	Hoàng Văn Thức	61TĐH4	16	22	16	10	64	Đạt
337	377	1951212051	Nguyễn Văn Thức	61TĐH3	20	25	17	6	68	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
338	378	1954022971	Lưu Duy Thực	61QT-TMĐT2	11	18	11	9	49	
339	379	2054015902	Lê Thị Thương	62K-PT	17	18	11	10	56	Đạt
340	380	2054015784	Nguyễn Diệu Thương	62K-ĐT3	4	10	4	BT	18	
341	381	2054036486	Phạm Thị Thương	62KT2	14	11	1	11	37	
342	383	2054026179	Nguyễn Thị Thúy	62QT-TMĐT1	2	6	6	6	20	
343	384	2054025934	Nguyễn Thị Thúy	62QT-TMĐT1	16	17	13	6	52	Đạt
344	386	2054015863	Vũ Thị Thúy	62K-ĐT3	1	11	12	4	28	
345	388	1954033339	Đỗ Thị Thanh Thủy	61KT2	17	15	12	18	62	Đạt
346	389	1954033340	Lê Thị Thủy	61KT4	14	11	14	6	45	
347	390	2054015839	Lê Thị Thủy	62K-PT	16	19	12	8	55	Đạt
348	391	2151060256	Nguyễn Thị Thu Thủy	63CNTT3	23	21	15	11	70	Đạt
349	392	2051131004	Nguyễn Thu Thủy	62GT	22	16	11	6	55	Đạt
350	393	2054025953	Vũ Thị Thủy	62QT-TMĐT1	15	17	15	12	59	Đạt
351	394	1951212052	Dương Quốc Tiến	61TĐH3	7	13	15	6	41	
352	395	1951212053	Hoàng Thái Tiến	61TĐH4	19	17	12	15	63	Đạt
353	397	2054015819	Nguyễn Minh Tiến	62K-PT	24	13	18	10	65	Đạt
354	398	1951212057	Phạm Duy Tiến	61TĐH4	21	18	18	13	70	Đạt
355	399	2054026027	Vũ Quyết Tiến	62QT-TMĐT2	12	18	12	4	46	
356	400	1951061061	Nguyễn Văn Toàn	61TH-NB	15	23	16	9	63	Đạt
357	401	2054026271	Trịnh Đức Toàn	62QT-KDQT	18	27	19	8	72	Đạt
358	402	1951040289	Lê Tiến Mạnh Trà	61CX	14	23	16	7	60	Đạt
359	403	1951212066	Nguyễn Đắc Trà	61TĐH1	3	18	19	7	47	
360	404	2154025138	Nguyễn Thị Hương Trà	63QT2	30	25	19	18	92	Đạt
361	405	1951141528	Đặng Thị Huyền Trang	61QLXD-KT	11	11	13	6	41	
362	406	2054026001	Đào Thị Hồng Trang	62QT-TMĐT2	18	18	14	11	61	Đạt
363	407	1951191607	Đinh Thị Thu Trang	61SH	18	13	17	10	58	Đạt
364	408	2054026083	Nguyễn Thị Trang	62QT-TMĐT2	19	19	16	7	61	Đạt
365	409	2054026045	Nguyễn Thị Thu Trang	62QT-TMĐT2	28	29	19	15	91	Đạt
366	410	2054036422	Nguyễn Thị Thu Trang	62KT6	24	23	19	18	84	Đạt
367	411	1954033359	Phạm Thị Huyền Trang	61KT3	10	11	6	6	33	
368	412	2054036451	Phí Thu Trang	62KT2	21	14	15	11	61	Đạt
369	413	1951023411	Trần Thị Thu Trang	61N	13	18	12	8	51	Đạt
370	414	1951212068	Nguyễn Minh Trí	61TĐH2	16	17	9	15	57	Đạt
371	416	1951212069	Nguyễn Đức Trọng	61TĐH1	3	23	19	7	52	
372	417	2054026165	Nguyễn Gia Trung	62QT-TMĐT2	23	14	15	11	63	Đạt
373	418	1951050469	Vũ Mạnh Trung	61CK-MXD	18	14	15	11	58	Đạt
374	419	1951061077	Đặng Đức Trường	61TH-NB	20	18	8	10	56	Đạt
375	420	1951010146	Lê Quang Trường	61C	15	15	6	7	43	
376	421	2051063909	Nguyễn Phú Trường	62TH4	14	16	13	12	55	Đạt
377	422	1951121379	Trần Danh Trường	61KTĐ-HTĐ	0	9	4	BT	13	
378	423	1951061083	Lê Anh Tú	61TH5	9	21	19	15	64	Đạt
379	424	2151123448	Lê Anh Tú	63KTĐ3	24	23	16	13	76	Đạt
380	425	2051234608	Nguyễn Huy Tú	62KTO4	16	19	15	12	62	Đạt
381	426	1951141533	Nguyễn Ngọc Tú	61QLXD-QL	10	12	13	15	50	Đạt
382	427	2054026143	Nguyễn Hoàng Anh Từ	62QT-TMĐT2	20	18	19	8	65	Đạt
383	428	2054026073	Bùi Anh Tuấn	62QT-MAR2	18	15	14	12	59	Đạt
384	430	1951121382	Nguyễn Hữu Tuấn	61KTĐ-ĐCN	9	15	14	6	44	
385	431	2051112321	Nguyễn Ngọc Tuấn	62CT	9	22	10	7	48	
386	432	1951060026	Nguyễn Xuân Tuấn	61HT	9	17	9	15	50	Đạt

STT	SBD	Mã Sinh viên	Họ và tên	Lớp	Điểm viết	Điểm đọc	Điểm nghe	Điểm nói	Tổng điểm	Ghi chú
387	433	2051043120	Trần Mạnh Tuấn	62CX2	13	12	14	11	50	Đạt
388	435	1951212081	Bùi Quang Tùng	61TĐH2	6	13	13	8	40	
389	436	1954033374	Lâm Xuân Tùng	61KT3	16	21	14	7	58	Đạt
390	437	1951061107	Nguyễn Quán Tùng	61TH-NB	19	18	19	10	66	Đạt
391	438	1951232391	Phạm Thanh Tùng	61KTO-CN1	4	19	14	10	47	
392	439	1951141537	Tạ Quang Tùng	61QLXD-QL	17	15	15	8	55	Đạt
393	440	1951212085	Ngô Đức Tường	61TĐH4	15	24	17	3	59	
394	441	2054032285	Đỗ Thị Tuyết	62KT2	14	12	6	6	38	
395	442	2054026084	Nguyễn Ngọc Uy	62QT-TMĐT1	0	11	9	BT	20	
396	443	2054036465	Đinh Tố Uyên	62KT3	6	15	8	10	39	
397	444	1954023015	Đoàn Thị Thu Uyên	61QT-MAR2	16	15	17	11	59	Đạt
398	445	1954033380	Nguyễn Thị Thu Uyên	61KT5	7	20	19	7	53	
399	446	2054025969	Khiếu Thị Vân	62QT-TMĐT3	15	12	16	10	53	Đạt
400	447	2154025165	Nguyễn Khánh Vân	63QT3	15	22	11	15	63	Đạt
401	448	2054011804	Nguyễn Thị Hồng Vân	62K-PT	16	19	20	13	68	Đạt
402	449	1951191610	Ninh Thị Cẩm Vân	61SH	21	15	16	10	62	Đạt
403	451	1954012667	Bùi Huy Việt	61K-ĐT	13	14	12	6	45	
404	452	1951212088	Đỗ Quốc Việt	61TĐH3	24	19	14	9	66	Đạt
405	453	1951212090	Hoàng Quốc Việt	61TĐH4	16	22	17	4	59	
406	454	2151062898	Nguyễn Đình Việt	63CNTT3	22	21	20	12	75	Đạt
407	455	1951020182	Nguyễn Quốc Việt	61N	24	22	16	8	70	Đạt
408	457	2154014974	Phạm Thị Vinh	63K2	18	21	14	16	69	Đạt
409	458	1951232404	Trần Thế Vinh	61KTO-CN2	15	19	14	9	57	Đạt
410	459	2051215417	Lê Xuân Vũ	62TĐH4	20	17	19	6	62	Đạt
411	460	2051215302	Trịnh Long Vũ	62TĐH4	20	16	19	13	68	Đạt
412	461	1951191611	Hồ Khánh Vy	61SH	22	14	12	11	59	Đạt
413	462	2054015722	Tạ Thị Vy	62K-QT	17	19	15	9	60	Đạt
414	463	1951232411	Nguyễn Trường Xuân	61KTO-TK	11	10	5	7	33	
415	464	2054026219	Vũ Thị Thanh Xuân	62QT-TMĐT3	15	19	14	6	54	Đạt
416	465	2054026237	Nguyễn Thị Xuyến	62QT-TMĐT2	17	19	17	10	63	Đạt
417	466	2054015676	Nguyễn Thị Hải Yên	62K-QT	15	14	9	14	52	Đạt
418	468	1952014784	Keokhamheuang Thanvaphon	61N	14	14	10	18	56	Đạt
419	469	1951091198	Nguyễn Thị Thanh Thúy	61MT	14	11	11	13	49	

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Gửi đến các học viên dự thi;
- Lưu: VT, PĐT (HT.5b)

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)

GS.TS. Nguyễn Trung Việt